

## Lời nói đầu

Trong chương trình Ngữ văn THCS , phân môn Tập làm văn đối với học sinh vùng sâu vùng xa nói chung và những vùng tuy gọi là ở vùng giữa nhưng không có điều kiện vì xa trường, xa trung tâm xã đó là điều hết sức khó khăn cho học sinh có điều kiện hoàn cảnh như vậy.

Nghị luận văn học nhằm hình thành, phát triển khả năng lập luận chặt chẽ, trình bày những lí lẽ, dẫn chứng một cách sáng sủa giàu sức thuyết phục khi bày tỏ ý kiến bản thân về một tác phẩm văn học nào đó .

Để viết được bài văn hay đòi hỏi học sinh cần phải có kiến thức văn học và kĩ năng cơ bản khi viết bài . Nhưng kiến thức và kĩ năng cơ bản đó có từ đâu? Đó chính là từ những bài giảng , từ sự hướng dẫn của giáo viên và từ cách cảm thụ của học sinh.

Vì vậy, qua thực tế giảng dạy.Tôi mạnh dạn trình bày một số kinh nghiệm của bản thân trong việc rèn luyện cho học sinh viết bài văn nghị luận văn học lớp 9.

## A-Đặt vấn đề

### I- Lí do chọn đề tài

Nghị luận văn học là một kiểu bài khó so với văn nghị luận nói riêng và phân môn tập làm văn nói chung. Kiểu bài này đòi hỏi học sinh phải có năng lực phân tích , đánh giá từ khái quát đến cụ thể, có sự hiểu biết về xã hội, về văn học, về lịch sử ... và đặc biệt là kĩ năng trình bày .

Nhưng đối với học sinh THCS đặc biệt là học sinh ở những vùng không được thuận lợi thì kĩ năng viết văn của các em còn nhiều hạn chế : Bài viết rời rạc, khô khan, dùng câu dùng từ chưa chính xác, bố cục chưa rõ ràng , lập luận chưa có sức thuyết phục , vốn từ nghèo nên diễn đạt lủng củng tối nghĩa ,dài dòng, không thoát ý, mắc nhiều lỗi chính tả.

Từ thực trạng trên , tôi đã tìm tòi, học hỏi bạn bè, đồng nghiệp và mạnh dạn đưa ra sáng kiến kinh nghiệm : **Rèn luyện kĩ năng về cách làm bài văn nghị luận văn học lớp 9 có hiệu quả**

### II- Nhiệm vụ của đề tài

Người giáo viên cần cung cấp giúp cho học sinh nắm chắc những kiến thức cơ bản về văn nghị luận nói chung và nghị luận văn học nói riêng. Từ đó hướng dẫn rèn luyện cho các em kĩ năng từ viết đúng, dần dần hướng tới bài viết hay, có ý tứ sâu xa, lời lẽ ngắn gọn, hàm súc, bài viết mạch lạc, gợi cảm và có sức thuyết phục .

### III- Đối tượng nghiên cứu

Để thực hiện đề tài tôi đã chọn đối tượng học sinh lớp 9 do tôi trực tiếp giảng dạy và đứng lớp

***IV-Phương pháp nghiên cứu***

Phương pháp hướng dẫn thực hành , luyện viết là chủ yếu.

**B-Nội dung nghiên cứu*****I-Vài nét về đối tượng nghiên cứu***

Hai lớp 9 do tôi trực tiếp giảng dạy và đứng lớp gồm 73 em nhưng do điều kiện của một số em ở xa trường học ( đặc biệt là ở xóm An Lạc vùng xa nhất của xã Lộc Thủy), hoàn cảnh thì khó khăn mà lại xa trung tâm nên nhận thức của các em về việc học nói chung và bộ môn Ngữ văn nói riêng còn nhiều hạn chế. Do đó việc cảm thụ về văn chương và kỹ năng viết văn còn rất nhiều khó khăn. Hầu hết học sinh rất ngại học môn Ngữ văn nhất là phân môn Tập làm văn. Theo các em đây là môn học " Vừa khô , vừa khó, vừa khổ ". Bởi vì các học sinh có vốn từ quá yếu, quá thiếu , nhiều em còn ngại suy nghĩ, không chịu khó tham khảo sách báo nên để có một bài văn với nội dung phong phú, lập luận chặt chẽ, sắc sảo thì quả là rất khó đối với học sinh mà đặc biệt là các em có điều kiện hoàn cảnh như vậy.

## **II- Những thuận lợi và khó khăn**

### **1. Thuận lợi**

#### **\* Giáo viên**

- Trong quá trình giảng dạy tôi luôn được Ban giám Hiệu nhà trường tạo điều kiện quan tâm giúp đỡ . Trường có đội ngũ giáo viên có năng lực trình độ vững vàng trong chuyên môn nghiệp vụ .

- Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối ổn định.

- Nhà trường đã trang cấp số máy vi tính cho phòng Tin học với 3 em/máy.

#### **\* Học sinh**

- Đa số các em ngoan ngoãn , có ý thức học hỏi và có sự cố gắng trong học tập.

- Các em được cung cấp đủ sách giáo khoa vở viết.

### **2. Khó khăn**

#### **\* Giáo viên :**

Tài liệu nghiên cứu ,tham khảo của bộ môn tuy là phong phú nhưng chưa đáp ứng được những nội dung đặc trưng bộ môn. Giáo viên có nhiều kinh nghiệm nhưng việc ứng dụng công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế.

#### **\* Học sinh :**

Chủ yếu là học sinh con em trong địa bàn xã nhưng một số ở vùng xa trung tâm như ở xóm An Lạc, nghề chính của bố mẹ là đánh cá và làm nông nên thiếu nhận thức và ít quan tâm về việc học của con em mình, đời sống kinh tế còn hạn hẹp . Do vậy các em không có điều kiện để mua tài liệu tham khảo , trang bị kiến thức cho bài viết .

Học sinh thường xuyên sử dụng tiếng địa phương trong giao tiếp hàng ngày nên vốn ngôn ngữ phổ thông rất hạn chế , kỹ năng diễn đạt còn yếu.

## **III. Cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn.**

### **1. Cơ sở lý luận**

- Thể loại văn nghị luận là một trong những nội dung quan trọng của môn Ngữ văn nói chung và phân môn Tập làm văn nói riêng.

- Bản chất của việc học thể loại nghị luận là người viết thường vận dụng nhiều thao tác, kỹ năng( giải thích, chứng minh, phân tích, bình giảng...) để

từ đó giúp các em biết trình bày một cách có lí lẽ, hấp dẫn những cảm nhận, suy nghĩ, đánh giá của mình về một vấn đề văn học.

- Học làm văn nghị luận cũng như mọi loại hình học tập khác là phải biết xây dựng từ sự hiểu biết cơ bản đến các mức độ cao.
  - Trong khi rèn luyện kĩ năng cách làm bài văn nghị luận văn học thì mỗi một giáo viên cần chú ý phát huy, động viên tích cực sự sáng tạo của từng học sinh chứ không được gò ép theo những khuôn mẫu.
  - Chúng ta cần xác định đây là tiết dạy học rèn luyện, rèn phương pháp, kĩ năng làm văn
- Chứ không phải là giảng văn. Vì thế cần tránh sa vào bình giảng và phân tích một tác phẩm cụ thể.

## 2. Cơ sở thực tiễn

Trước khi thực hiện phương pháp trên, tôi đã tiến hành kiểm tra tình hình, thực trạng của học sinh bằng bài kiểm tra, khảo sát chất lượng đầu năm, cụ thể kết quả như sau:

| Tổng số học sinh 73 em | Giỏi        | Khá             | Trung bình      | Yếu             |
|------------------------|-------------|-----------------|-----------------|-----------------|
|                        | 01/73 =1.4% | 15/73<br>=20.5% | 34/73<br>=46.6% | 23/73<br>=31.5% |

### C- Tổ chức thực hiện

Để học sinh có kĩ năng viết bài văn nghị luận văn học yêu cầu người giáo viên cần phải truyền thụ đúng , đầy đủ, chính xác để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản về 2 kiểu bài: Nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) và Nghị luận về một đoạn thơ , bài thơ

Trên cơ sở đó giáo viên tiếp tục hướng dẫn chi tiết cụ thể hơn cách khai thác chi tiết và phương thức diễn đạt cho học sinh để bài văn đạt kết quả tốt nhất .

#### I- Những kiến thức cơ bản

Nắm vững kiến thức cơ bản về khái niệm nghị luận văn học nói chung và nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) ; Nghị luận về một đoạn thơ ,bài thơ nói riêng .

- Biết tìm hiểu đề , tìm ý
- Biết lập dàn ý từ đại cương đến chi tiết
- Biết dựng đoạn và liên kết đoạn văn

#### II- Hướng dẫn học sinh viết bài văn hay

Muốn học sinh viết bài văn nghị luận từ đạt yêu cầu đến hay giáo viên cần hướng dẫn học sinh chú ý thoả mãn các điều kiện sau:

##### 1. Xác định đúng nội dung yêu cầu của đề:

Đối với kiểu bài nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) cần xác định yêu cầu cụ thể của đề bài là loại bài gì? (bàn về nhân vật trong tác phẩm (hoặc đoạn trích) ; Bàn về nội dung của tác phẩm ( hoặc đoạn trích )

bàn về nghệ thuật của tác phẩm (hoặc đoạn trích ) hay bàn về đề tài của tác phẩm (hoặc đoạn trích)

Trên cơ sở đó mà tiến hành tiếp nội dung các bước sau:

- Đối với kiểu bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ cần phải xác định phạm vi đối tượng mà đề yêu cầu (Nghị luận về một bài thơ hay một đoạn thơ). Cần xác định được đề tài và nội dung của đề bài. Hướng nghị luận (do đề quy định hay do người viết lựa chọn)

- Cần hiểu đúng, đầy đủ nội dung yêu cầu của đề, tránh sai lạc, xác định được giới hạn phạm vi yêu cầu của đề (chứng minh, bình luận, giải thích hay phân tích...) Đề từ đó lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng cụ thể, tiêu biểu cho bài làm.

-Đưa đối tượng phải bàn bạc (nhân vật, chủ đề, nội dung, nghệ thuật.....) gắn câu hỏi tìm ý để có những ý kiến cụ thể (Điều nổi bật nhất, nét tiêu biểu cụ thể? Chi tiết nào biểu hiện? ý nghĩa xã hội như thế nào? Giá trị tiêu biểu ra sao?)

-Đối với từng đối tượng phải bàn cần có thêm những dạng câu hỏi tìm ý phù hợp

## 2. Hiểu rõ hoàn cảnh sáng tác tác phẩm

Hoàn cảnh sáng tác tác phẩm có vai trò rất quan trọng khi cần đánh giá nhận xét một tác phẩm văn học. Đặt tác phẩm vào hiện thực xã hội lúc đó, ta sẽ hiểu rõ và nhìn nhận đúng hơn về tâm trạng, hành động suy nghĩ của nhân vật trong một tác phẩm (hoặc đoạn trích) hay tình cảm, cảm xúc của nhân vật được thể hiện trong một bài thơ. Từ đó có thể làm rõ các vấn đề: Tại sao đối tượng lại có hành động, suy nghĩ như vậy? Hành động suy nghĩ đó bộc lộ tâm trạng cảm xúc như thế nào? Tâm trạng cảm xúc đó nói lên phẩm chất gì của đối tượng.

**VD:** Khi làm bài văn nghị luận với đề: Những đặc sắc trong bài thơ "**Viếng Lăng Bác**" của Viễn Phương.

Học sinh cần phải nắm rõ hoàn cảnh sáng tác bài thơ là: Năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ. Bài thơ Viếng Lăng Bác được viết trong dịp đó và in trong tập "Như mây mùa xuân" (1978). Để thấy được lòng thành kính, niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và tấm lòng của đồng bào miền Nam đối với Bác. Cùng với giọng điệu trang trọng và tha thiết, nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm ngôn ngữ bình dị mà cô đúc ta thấy được mong muốn của người con miền Nam là được ở gần Bác mãi mãi, muốn làm vui làm khuây, làm vợi nỗi vắng vẻ trong lăng của con người đã suốt đời hi sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, con người lúc sinh thời đã dành trọn tình thương yêu cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt cho đồng bào miền Nam ruột thịt.

## 3. Xác định luận điểm rõ ràng

Có luận điểm rõ ràng, bài văn sạch sẽ mạch lạc, các ý trình bày không bị chòng chẹo, lủng củng. Khi triển khai các luận điểm sẽ dễ tìm luận cứ, luận chứng và lí lẽ. Để có luận điểm rõ ràng phải đọc kĩ yêu cầu của đề bài, xác định giới hạn phạm vi yêu cầu của đề và trả lời các câu hỏi tìm ý: Điều nổi

bật nhất để có thể làm rõ vấn đề là gì ? Điều đó được biểu hiện qua những chi tiết cụ thể nào ?

**VD:** Đề bài : Cảm nhận của em về đoạn trích **Chiếc Lược Ngà** của Nguyễn Quang Sáng

- **Luận điểm 1: Tình cảm của bé Thu đối với cha**

**a. Lí lẽ 1 :** Thái độ và tình cảm của bé Thu trong những ngày đầu chưa nhận cha : Kiên quyết cự tuyệt tình cảm của cha

**b. Lí lẽ 2 :** Thái độ và hành động của bé Thu trong buổi chia tay : Tình cha con cảm động bị dồn nén bao lâu nay mới có dịp ùa dậy mãnh liệt sâu sắc .

-**Luận điểm 2 . Tình cha con sâu nặng của ông Sáu**

**a. Lí lẽ 1 :** - Trong đợt nghỉ phép :

+ Đầu tiên là sự hụt hẫng , buồn khi thấy đứa con sợ hãi và bỏ chạy

+ Tiếp theo là sự kiên nhẫn cảm hoá , vỗ về để đứa con nhận cha

+ Đến phút chia tay : Có cảm nhận bất lực và buồn

+ Khi đứa con hét lên tiếng " Ba " thì hạnh phúc tột cùng

**b. Lí lẽ 2 :** Sau đợt nghỉ phép :

+ Ân hận vì đã lỡ đánh con

+Say sưa, tỉ mỉ làm chiếc lược ngà trên có khắc dòng chữ " *Yêu nhớ tặng Thu con của ba*".

+Trước khi trút hơi thở cuối cùng " Hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được " trong trái tim của ông Sáu .

-**Luận điểm 3:**

+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật sinh động nhất là các biến thái tình cảm và hành động của nhân vật bé Thu

+ Cốt truyện chặt chẽ , có những tình huống bất ngờ nhưng vì xảy ra trong hoàn cảnh thời chiến nên vẫn đảm bảo hợp lí trong vận động của cuộc sống thực tế

+ Ngôi kể thứ nhất cùng với ngôn ngữ giản dị , mang đậm màu sắc Nam Bộ

#### 4. Lựa chọn các chi tiết hình ảnh tiêu biểu

Đối với bài nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) cần lần lượt nghị luận từng luận điểm thông qua việc phân tích các chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm (Trang phục ,hình dáng cử chỉ ,hành động .Lời nói ,suy nghĩ , tâm lí của nhân vật ; nghệ thuật xây dựng nhân vật của tác giả ...). Quan trọng nhất là phải biết phân tích những chứng cứ có giá trị để làm sáng tỏ luận điểm ( Nhận xét của người viết)

**VD:** Khi phân tích tình cảm của bé Thu đối với cha cần chú ý các chi tiết cử chỉ , hành động của bé Thu :

+ Trước khi nhận ông Sáu là cha " Nghe gọi con bé giật mình , tròn mắt nhìn , ngơ ngác lạ lùng ... "Mặt nó bỗng tái đi .... vụt chạy ....kêu hét lên"

...

+Trong buổi chia tay với cha : " Kêu hét lên : - Ba....a...a...ba . Vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như sóc, thót lên, dang tay ôm chặt lấy cổ ba nó.....



Đối với kiểu bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ quan trọng nhất biết phân tích sự sáng tạo độc đáo các chi tiết, ngôn ngữ hình ảnh giọng điệu, đặc biệt là các yếu tố nghệ thuật để làm rõ từng luận điểm cụ thể

**VD:** Cảm nhận và suy nghĩ của em về đoạn kết trong bài thơ "Đồng Chí" của Chính Hữu.

- Kết bài bằng 3 câu thơ dựng lên bức tranh đẹp về tình đồng chí trong chiến đấu. Biểu tượng đẹp về cuộc đời chiến sĩ: ba hình ảnh người lính, khẩu súng vàng trắng trong cảnh rừng hoang sương muối trong đêm phục kích đợi giặc. Tình đồng chí đã sưởi ấm lòng họ giữa cảnh đêm trắng mùa đông vô cùng lạnh giá trên trường.

- Hình ảnh sáng tạo: "Đầu súng trăng treo": đây ẩn tượng, cô đọng và gợi hình, gợi cảm. Ngoài hình ảnh còn có nhịp điệu như nhịp điệu như nhịp lắc của một cái gì đó lơ lửng, chông chênh, trong sự bát ngát. Khi phân tích chỉ phân tích một vài chi tiết chính còn lại có thể phân tích lướt để đảm bảo bài văn vừa có chính thể, vừa có trọng tâm, có điểm sáng, gây được ấn tượng.

## 5. Lựa chọn từ ngữ phù hợp

Ngôn ngữ giọng điệu của lời văn có vai trò rất quan trọng trong việc diễn tả các trạng thái cảm xúc, thái độ của người viết. Vì vậy khi viết văn cần lựa chọn từ ngữ và sắp xếp lời văn để đạt được hiệu quả diễn đạt cao nhất. Có thể sử dụng từ ngữ mang sắc thái trang trọng, dùng cách nói giảm, nói tránh, sử dụng từ ngữ có giá trị biểu cảm cao (tượng thanh, tượng hình) kết hợp sử dụng các cách nói tu từ ẩn dụ với cá điệp từ, điệp ngữ, so sánh nhân hoá, đặc biệt lời văn phải gợi cảm, thể hiện sự rung động chân thành **6. Bó cục chặt chẽ hợp lí.**

Mở bài, thân bài, kết bài tách bạch rõ ràng.

Trình bày các ý dứt khoát, tránh lan man đi quá xa đề, trình tự các ý phải theo một logic hợp lí.

Đối với kiểu bài nghị luận về một tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích). Trình tự phân tích khác trình tự kể chuyện của tác phẩm, trình tự phân tích là theo mạch lập luận lí giải của người nghị luận.

Đối với kiểu bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ cần phân tích thẩm bình (cảm thụ) theo mạch cảm xúc của bài thơ, đoạn thơ...

## 6. Kết hợp tốt các phương thức biểu đạt

Biết kết hợp tốt các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm trong bài văn nghị luận văn học thì hiệu quả diễn đạt sẽ cao hơn, bài văn trở nên có hồn và hấp dẫn hơn.

Bên cạnh đó cần biết kết hợp hài hoà giữa nêu ý kiến khái quát (luận điểm) với phân tích, giữa nhận xét một chi tiết với thẩm bình cụ thể để tạo sự mạch lạc trong bài viết.

Có thể nói, phương pháp hướng dẫn để học sinh viết được một bài văn hay là vô cùng, hiểu được những vấn đề cơ bản trên sẽ giúp học sinh định hướng được cách nghĩ, cách

làm để có được những bài viết mạch lạc, rõ ràng với lập luận chặt chẽ nội dung cô đọng, súc tích.

#### D. Kết quả đạt được .

Với phương pháp hướng dẫn như trên, năm học qua tôi đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

| Tổng số học sinh | Loại giỏi | Loại khá    | Loại Trung bình | Loại yếu    |
|------------------|-----------|-------------|-----------------|-------------|
| 73               | 3/73=4.2% | 39/73=53.4% | 19/73=26.0%     | 12/73=16.4% |

Trung bình trở lên đạt : 84,0%

#### G. Bài học kinh nghiệm

\* Đối với học sinh :

Đọc tham khảo nhiều tài liệu , sách báo để bổ sung thêm kiến thức phổ thông và kiến thức xã hội

Biết rút kinh nghiệm từ những bài văn trước để những bài văn sau đạt kết quả cao hơn .

\* Đối với giáo viên :

- Người giáo viên cần phải có lòng yêu nghề, hết lòng vì học sinh.  
- Chuẩn bị bài chu đáo hệ thống câu hỏi rõ ràng, dễ hiểu, sát với mục tiêu của bài và phải phát huy được tính tích cực của học sinh.

- Nghiên cứu , tham khảo tài liệu , sách báo để bổ sung kiến thức cho bản thân.

- Tham khảo các bài dạy ở trang web của PGD và trên mạng internet để góp thêm tài liệu cho bài giảng của mình thêm sinh động hơn.

-Thăm lớp dự giờ , học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp để nâng cao tay nghề .

- Cần quan tâm chú trọng đến từng đối tượng học sinh đặc biệt là học sinh yếu kém, có hoàn cảnh xa trung tâm vì kĩ năng viết văn của các em còn nhiều hạn chế

-Truyền thụ đúng , đủ , chính xác , những kiến thức trọng tâm kết hợp lí thuyết với thực hành trong phân môn Tập làm văn.

#### H. Kết luận

Nói tóm lại qua đề tài này giúp mỗi giáo viên dạy bộ môn ngữ văn THCS thấy được rằng tầm quan trọng của việc rèn luyện kĩ năng về cách làm bài văn nghị luận văn học lớp 9. Bởi ở các lớp dưới, học sinh được học về các kiểu văn bản cụ thể, chẳng hạn ở lớp 7 đã học về văn bản biểu cảm, về văn nghị luận, đến lớp 8 học tiếp khá kĩ về văn bản nghị luận về cách nói và viết bài văn nghị luận có sử dụng yếu tố biểu cảm tự sự và miêu tả. Vì thế, cách làm bài văn nghị luận về văn học lớp 9 phải có sự kế thừa, nâng

cao kiến thức đã cung cấp, kỹ năng đã rèn luyện ở các lớp trước, sự kế thừa nâng cao này thể hiện rõ nhất ở việc nhấn mạnh tính tổng hợp của tri thức của kỹ năng và tăng cường hoạt động thực hành của học sinh.

Đề tài này, bản thân dựa trên cơ sở thực tiễn của học sinh hiện nay, mục đích giúp các em có sự nhìn nhận đúng đắn hơn về nghị luận văn học nói riêng và yêu thích hơn về môn Ngữ văn nói chung, và giúp các đồng nghiệp dạy bộ môn Ngữ văn THCS có thêm tư liệu để giảng dạy. Tuy rất cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong các đồng nghiệp góp ý bổ sung để đề tài này được hoàn thiện hơn.

Chân thành cảm ơn.

*Lộc Thủy, ngày*  
*15/5/2011*

**ý kiến HĐKH**

**Người viết**

**Nguyễn Xuân Huy**